TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 340/2020/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 14 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 191/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc: "*Xin ly hôn*", giữa:

Nguyên đơn: Chị Lã Thị T, sinh năm 1985

Bị đơn: Anh Tống Văn L, sinh năm 1981

Cùng HKTT và ở: phường X, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 96-2007 quyển số 01 đăng ký ngày 11/7/2007 tại UBND xã T1, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 199/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc: "*Xin ly hôn*".

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lã Thị T và anh Tống Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T và anh L có 02 con chung là cháu Tống Khánh H, sinh ngày 09/01/2006 và cháu Tống Trường G, sinh ngày 19/8/2014. Giao cháu H và cháu G cho chị Ttrực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; anh L cấp dưỡng nuôi mỗi

con chung là 5 triệu đồng/tháng/con từ tháng 9/2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh L được quyền thăm và chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị T tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003614 ngày 10/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Sở tư pháp thành phố Hà Nội;
-UBND xã T1, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Tống Quốc Thanh